

V. SAKKA THIÊN CHỦ XUẤT HIỆN

Trong lúc hai vị đàm đạo cùng nhau như thế, Sakka Thiên chủ suy nghĩ: "Hôm qua vua Vessantara đã cho Jùjaka cả hai con mình, nên quả đất đã rung động. Bây giờ giả sử một kẻ xấu xa nào khác xuất hiện và xin ngài chính nàng Maddi, bậc đức hạnh vô song ấy, rồi đem nàng đi, để vua ở lại một mình, ngài sẽ bơ vơ khổ sở. Thôi được, thế thì ta sẽ giả dạng một Bà-la-môn đến xin Maddi. Như thế ta sẽ có thể giúp ngài đạt công hạnh tối thượng và do vậy nàng không thể bị đem cho bất cứ ai khác, rồi ta sẽ trả nàng về."

Vậy là vào lúc rạng đông, Thiên chủ Sakka đến gặp ngài.

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau.

621. *Vậy khi đêm đã dần tàn,
Và trời vừa mới tinh sương sáng dần,
Sak-ka giả dạng đạo nhân
Lên đường thật sớm đến thăm thảo đường:*

622. - *Ta tin rằng, hỡi Thánh nhân,
Ngài thường thịnh vượng, an khương mọi bề
Với bao thóc lúa thu về,
Và bao củ, quả tràn trề ản am.*

623. *Ngài nay có bị phiền lòng
Vì loài rắn rít, bọ ong quấy hoại,
Hoặc bầy dã thú tìm mồi,
Chẳng hay ngài tránh mọi loài được chăng?*

Bậc Đại Sĩ đáp:

624. *Cám ơn ông, hỡi đạo nhân,
Ta nay thịnh vượng an khương mọi bề
Với bao thóc lúa thu về,
Và bao củ, quả tràn trề ản am.*

625. *Ta không phải chịu phiền lòng
Vì loài rắn rít, bọ ong quấy hoại,
Hoặc bầy dã thú tìm mồi,
Ta đây tránh được mọi loài, bình an.*

626. *Sống đây đã bảy tháng trường,
Và ông là vị đạo nhân thứ nhì
Cầm cây gậy ở tay kia,
Để đi vào chốn rừng già thảo am.*

627. *Kính chào ông, hỡi đạo nhân,*

*Mừng duyên hạnh ngộ đưa đường đến đây.
Hãy vào, chúc phúc cầu may,
Bước vào và rửa chân tay, ta mời.*

*628. Pi-yal, tin-dook lá tươi,
Kà-su-mà quả ngọt bụi thơm ngon,
Trái cây như thể mật ong
Chọn ngay hạng nhất, La-môn, ăn nào.*

*629. Nước này lấy từ hang sâu
Ẩn mình dưới ngọn đồi cao trong rừng.
Xin mời, hỡi bậc Thánh nhân,
Uống vào cho thỏa tấm lòng ước ao.*

Trong khi hai vị đàm đạo vui vẻ như vậy, ngài hỏi lý do vị kia đến đây:

*630. Bây giờ vì lý do nào
Hoặc duyên có dẫn ông vào đường đây,
Vì sao ông kiếm rừng cây,
Ta xin ông giải điều này cho hay.*

Thiên chủ đáp:

- Tâu Đại vương, thần già rồi, nhưng thần đến đây xin ngài ban cho thần Vương hậu Maddi. Mong ngài ban nài cho thần.

Và Thiên chủ ngâm vần kệ này:

*631. Giống như hồng thủy ngập đây
Và không hề có một ngày nào vơi,
Đại vương thần đến van nài
Xin ban Vương hậu của ngài, thần mong.*

Nghe vậy, bậc Đại Sĩ không đáp: "Hôm qua ta đã cho một Bà-la-môn cả hai con ta rồi. Nay làm sao ta cho ông nài Maddi để rồi phải ở lại một mình trong rừng hoang?" Không, ngài như thể đang cầm cái túi đựng một ngàn đồng tiền trong tay: bình thản, không tham luyến, không chút vương mắc trong tâm tư, ngài làm cho núi rừng vang dội với lời kệ này:

*632. Nhọc lòng, ta chẳng giấu ông,
Tuy nhiên trong nỗi khổ lòng riêng tư,
Phát ban, ta chẳng chần chừ
Vì lòng hoan hỷ đến từ phát ban.*

Nói lời này xong, ngài nhanh chóng lấy nước trong bình ra đổ lên tay rồi trao Maddi cho vị Bà-la-môn. Ngay lúc ấy, mọi việc thần kỳ đã xảy ra trước kia lại được nghe thấy lần nữa.

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

633. Thế rồi bình nước vừa nâng,
Si-vi quốc độ Đại vương thuở nào
Đem Mad-dì ấy liền trao
Bà-la-môn nọ thẳng vào tay kia.

634. Kinh hoàng xảy đến tức thì,
Đất dầy chuyển động ngay khi ấy liền,
Ngài đem trao tặng vợ hiền
Mad-dì cho khách viếng miền thảo am.

635. Mad-dì chẳng chút mảy nhăn,
Nàng không khó chịu, khóc than bây giờ.
Lặng yên nhìn, dạ suy tư:
"Hắn chàng biết rõ lý do đâu là".

636. Cả Jà-li lẫn Kan-hà
Ta đem cho một lão Bà-la-môn,
Và Mad-dì, vợ keo sơn,
Chỉ vì Tuệ Giác cao hơn cả mà.

637. Vợ hiền ta chẳng xấu xa,
Và hai đứa trẻ con nhà cũng không.
Nhưng vì Tuệ Giác viên thông
Với tâm ta, thật bội phần thiết thân.

Lúc ấy bậc Đại Sĩ nhìn lên mặt Mad-dì để xem nàng có thái độ thế nào, thì nàng liền hỏi ngài tại sao nhìn nàng như thế và thét to với giọng sư tử hồng các lời kệ sau:

638. Vợ chàng từ thuở thanh xuân,
Chính chàng là chủ nhân ông suốt đời,
Tùy chàng muốn bán cho ai,
Biếu không, hoặc giết thân tôi tớ nhà.

Lúc ấy Thiên chủ Sakka nhận thấy quyết định tối cao của nàng, liền ca ngợi nàng hết lời.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

639. Đáp lời, khi ấy Sak-ka
Thấy bao nguyện ước nàng vừa hướng tâm:
- Mọi điều chường ngại dẹp xong
Ở trên trời lẫn ở trong nhân quân.

640. Đất bằng đã phải chuyển rung,

Âm thanh tràn ngập mọi tầng trời cao,
Chớp loè sáng chói biết bao,
Sấm rền vang vọng đời cao bấy giờ.

641. Na-ra-da với Pab-ba
Cả hai hiền sĩ cùng hòa niềm vui,
Mọi Thiên thần cõi Ba mươi
Hoan nghênh thành tích tuyệt vời khó khăn.

642. Khó làm như các thiện nhân,
Phát ban như bậc chánh chân vẫn làm.
Ác nhân khó thể theo gương
Cuộc đời mà bậc thiện lương sống hoà.

643. Vậy khi thiện, ác lia đời,
Giã từ cuộc sống ở nơi phàm trần,
Ác nhân vào ngục hạ tầng,
Thiện nhân đến cõi Thiên thần tái sinh.

644. Cỗ Xe này thật Cao minh:
Cả thế nhi được hi sinh cúng dường,
Nên không còn đọa bước đường,
Việc này mang phước quả trong cõi trời.

Khi Thiên chủ Sakka bày tỏ sự tán đồng như vậy xong, ngài nghĩ: "Bây giờ ta không được trì hoãn nữa, mà phải trao trả lại nàng và ra đi". Rồi ngài ngâm kệ:

645. Nay ta trả lại cho ngài
Mad-dì hiền phụ tuyệt vời đẹp xinh.
Xứng đôi vừa lứa duyên tình,
Sống đời hòa hợp an bình tối cao.

646. Như dây ràng buộc nhiệm mầu,
Như là cá nước gặp nhau lạ gì,
Cũng vậy ngài với Mad-dì
Đồng tâm hòa hợp phu thê sắt cầm.

647-648. Cả hai đồng đẳng giống dòng,
Đôi bên cha mẹ cũng đồng gia môn,
Nơi đây trong chốn thảo am
Các ngài chung sống rừng hoang một mình,
Để rồi tiếp tục làm lành
Ở ngay trong chốn rừng xanh là nhà.

Nói vậy xong, ngài tiếp tục ban một điều ước:

649. Ta là Thiên chủ Sak-ka
Đến đây thăm viếng ngôi nhà Hiền nhân,
Chọn ngay điều ước, Minh quân,
Ta ban tám ước nguyện phần Hiền vương.

Ngài vừa nói, vừa bay lên không, sáng ngời như ánh chiều dương. Lúc ấy, Bồ-tát chọn các điều ước qua các vần kệ:

650-651. Sak-ka, Chúa tể Thiên nhân
Khấp trần gian đã ban phần thưởng ta,
Mong vương phụ chóng giải hòa,
Mong ngài hãy sớm gọi ta về nhà,
Cho ta bảo tọa vương gia,
Đầu tiên nguyện ước mong ta đạt thành.

652. Ta không kết án tử hình,
Dù ai có phạm tội tình ra sao,
Mong ta cứu tử người nào
Bị tù đày, ấy nguyện cầu thứ hai.

653. Mong toàn dân chúng mọi người
Khi cần giúp đỡ đến nơi ta liền,
Trẻ già, lớn bé, trung niên,
Và đây là chính ước nguyện thứ ba.

654. Ta không tìm vợ người ta,
Chỉ vừa lòng với vợ nhà thiết thân,
Không chịu theo ý nữ nhân,
Thứ tư ước nguyện ta mong mỗi hoài.

655. Sak-ka, Thiên chủ, xin ngài
Ban cho quý tử sống đời dài lâu,
Chánh chân chinh phục toàn cầu,
Thứ năm nguyện ước ân sâu xin ngài.

656. Mỗi khi vừa hết đêm dài,
Vàng đông vừa hé, ban mai tiếp liền,
Mong sao thực phẩm thần tiên
Cũng vừa xuất hiện, ước nguyện sáu đây.

657. Mong sao thí vật đủ đây
Ta luôn ban phát rộng tay không ngừng
Với lòng sung sướng hân hoan
Đây nguyện thứ bảy ta mong ước hoài.

658. Mong ta thẳng tiến lên trời,

*Tự do, giải thoát khỏi nơi nhân quần,
Không còn sinh cỗi phàm trần,
Đây nguyên thứ tám ta mong cầu ngài.*

*659. Sak-ka, Thiên chủ cỗi trời,
Đã nghe ngài nói, đáp lời như sau:
- Phụ vương ngài chẳng bao lâu
Sẽ mong gặp mặt con, dẫu tái hồi.*

Vừa nói lời này xong, Sak-ka trở về cỗi của ngài.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này qua vần kệ:

*660. Sak-ka, Thiên chủ hùng oai,
Su-ja phu tướng [*], nói lời này xong,
Sau khi ban đủ đặc ân,
Trở về thẳng cỗi Thiên thần trú an.*

Đến đây chấm dứt Chuyện Sakka Thiên chủ (Sakka-pabbam).

[] Sujampati: phu quân của nàng Suja, một danh hiệu của Thiên chủ Sakka.*

*

VI. ĐOẠN KẾT: Đại vương đi đón Thái tử

Bấy giờ Bô-tát và Maddi sống hạnh phúc cùng nhau trong thảo am mà Thiên chủ Sakka đã ban hai vị. Còn Jùjaka cùng đôi trẻ tiếp tục cuộc hành trình dài sáu mươi dặm.

Các thần linh vẫn chăm sóc đôi trẻ. Mỗi khi mặt trời lặn, Jùjaka thường lấy cây liễu gai buộc chúng lại và để chúng nằm trên mặt đất, còn chính lão lại sợ thú dữ nên trèo lên cây ngồi giữa các cành chĩa ba.

Rồi một vị thần giả dạng Vessantara và một nữ thần giả dạng Maddi đến với đôi trẻ, mở dây cho chúng được tự do, xoa bóp tay chân, tắm rửa, mặc quần áo cho chúng. Rồi họ cho chúng ăn và ngủ trên chiếc giường thần tiên. Đến lúc rạng đông, họ lại đặt chúng nằm trong dây trói và biến mất. Như vậy do sự giúp đỡ của thần linh nên đôi trẻ đi đường không bị thương tích gì.

Jùjaka cũng được các vị thần dẫn đường, vì thế lão dự định đi đến vương quốc Kalinga, nhưng trong vòng mười lăm ngày, lão đến kinh thành Jetuttara.

Cùng đêm ấy, vua Sañjaya của nước Si-vi nằm mộng một giấc mơ như vậy:

Trong khi ngài đang dự một buổi triều kiến quan trọng có người đến dâng ngài hai đóa hoa. Ngài đeo chúng vào mỗi bên tai và phấn hoa rơi xuống ngực ngài.

Sáng hôm sau ngài thức dậy và hỏi các Bà-la-môn ý nghĩa giấc mơ ấy. Các vị đáp:

- Tâu Đại vương, các thân vương của ngài xa cách đã lâu nay sắp trở về. Thế là sáng hôm sau, khi đã thọ hưởng đủ thứ cao lương mỹ vị, ngài ngự ra thiết triều, các vị thần nọ đưa lão Bà-la-môn này đến đặt lão trước sân châu của cung điện. Trong chốc lát, vua nhìn thấy đôi trẻ và hỏi:

661. Mặt ai đây chiếu ánh vàng
Khác nào lửa đốt khô rang nóng bùng,
Giống như mặt chiếc vòng vàng
Nung trong ngọn đuốc héo tàn cả thôi?

662. Cả hai đều giống dáng người
Đây là đôi trẻ nhà ai thế này?
Kìa Jà-li giống cậu trai,
Kan-hà, cô gái chẳng sai chút gì.

663. Giống như sư tử thiếu nhi
Mới từ hang núi bước đi xuống đường.
Giống nhau như thể đúc khuôn,
Khác nào các bức tượng vàng đứng kia.

Sau khi khen ngợi chúng như thế qua ba vắn kệ, vua phái một vị triều thần đến gặp chúng và bảo đem chúng vào cho ngài. Vị ấy nhanh chóng mang chúng vào và vua hỏi lão Bà-la-môn:

664. Hiền nhân Bhà-rad-và-ja,
Từ đâu đem lũ trẻ thơ đến vậy,
Hãy mau nói rõ ta hay.

Jùjaka đáp:

665. Muôn tâu, nửa tháng trước đây có người
Đã đem lũ trẻ cho tôi,
Hân hoan về việc làm người ban ân.

Vua hỏi:

666. Nhờ tài diệu ngọt nói năng,
Hay lời chân thật khiến ông được lòng
Từ đâu có các nhi đồng,
Thí tài đệ nhất tôn ông nhận vậy?

Jùjaka đáp:

667. Ves-san-ta Đại vương này
Sống trong rừng thẳm lâu ngày ẩn thân,
Cho làm nô lệ, gia nhân,
Ngài như đất mẹ rộng lòng phát ban.

668. *Ves-san-ta, chính Đại vương
Cho tôi con ruột làm thân tôi đòi.
Mọi người cầu phúc đến ngài
Như muôn sông đổ biển khơi ngàn trùng.*

Nghe vậy, các triều thần chê bai Vessantara:

669. *Khi còn ở tại vương cung
Làm điều sai trái mình quân chẳng hề.
Sao còn cho cả thiếu nhi,
Khi ngài đã bị đuổi đi vào rừng?*

670. *Hãy nghe ta, cả quần thần,
Thấy đang tề tựu ở trong cung đình
Sao vua ban chính con mình
Để hầu hạ một gia đình khác kia?*

671. *Cứ ban nô lệ, nữ tỳ,
Ngựa, la, và cả cỗ xe để ngồi,
Hoặc là cho cả bầy voi,
Nhưng sao cho chính cả hai con ngài?*

Nhưng cậu bé nghe vậy, không chịu nhận lỗi của cha mình, mà vung tay lên như thể nâng lấy núi Sineru (Tu-di) bị cuồng phong đánh ngã, và cậu ngâm vần kệ này:

672. *Làm sao có thể cho ai
Khi không có chút gia tài đất đai,
Ngựa, la và cả bầy voi
Cỗ xe, tỳ nữ, tôi đòi cũng không?*

Vua đáp:

673. *Ông khen cha cháu ban ân,
Không lời chê trách lỗi làm gì đâu,
Nhưng lòng vương phụ thế nào,
Khi cha trao các con vào tay kia?*

Cậu bé đáp:

674. *Lòng ngài nặng trĩu sâu bi,
Lòng nung nấu chẳng khác chi lửa nòng.
Mắt ngài đỏ tựa cá hồng,
Tuôn rơi lệ thảm đôi dòng xuống chân.*

Lúc ấy, Kanhàjinà lại nói:

675. Ông ơi, xem lão La-môn
Cứ ưa đánh đập lưng con mãi hoài
Với dây leo nọ, liễu gai,
Giống như nô lệ tôi đòi xuất thân.

676-677. Lão này không phải đạo nhân,
Vì đạo nhân phải chánh chân mới là.
Lão này đội lột quý ma
Dẫn đi ăn thịt cả nhà trẻ con.
Sao đành nhìn cháu đích tôn
Bị lôi đi thật ác ôn bạo tàn?

Vua thấy lão Bà-la-môn không để cho chúng đi, liền ngâm kệ:

678. Các con: vương tử, công nương,
Mẹ cha là chính quốc vương nước này,
Xưa thường đeo sát sườn đây,
Sao bây giờ đứng như vậy xa xa?

Cậu trai đáp:

679. Chúng con dòng dõi vương gia,
Quốc vương là chính mẹ cha song toàn,
Nhưng nay nô lệ đạo nhân,
Cho nên con đứng trông chừng xa xa.

Vua đáp:

680. Cháu yêu, đừng nói vậy mà,
Nóng như thiêu đốt, lòng ta khô cằn,
Thân ta như lửa cháy bùng,
Đứng ngồi quá thật bất an bây giờ.

681. Cháu yêu, đừng nói vậy mà,
Cháu làm ông thật xót xa buồn rầu,
Ông mua cháu với giá nào
Thoát thân nô lệ, hãy mau cháu à.

682. Nói cho ông rõ thật thà,
Rồi ông sẽ trả cho Bà-la-môn
Giá nào cha đã định phân,
Khi cha đem cháu ban ân cúng dường?

Cậu bé đáp:

683. Một ngàn đồng giá của con,
Phần em con muốn thoát thân nô tỳ,

*Trăm voi và mọi thứ kia,
Một trăm mỗi thứ cha đã định luôn.*

Vua ra lệnh trả giá chuộc hai cháu:

*684-685. Cận thân, mau trả đạo nhân
Đúng theo giá được định phần cháu ta.
Một trăm nam nữ gia nô,
Một trăm voi với đàn bò trăm con,
Một trăm con ngựa trong chuồng,
Một ngàn đồng chẵn tiền vàng đúng cân.*

*686-687. Cận thân liền trả đạo nhân
Ngay khi giá được định phần rõ ra:
Một trăm nam nữ gia nô,
Một trăm voi với đàn bò trăm con,
Một trăm con ngựa trong chuồng,
Một ngàn đồng chẵn tiền vàng đúng cân.*

Sau đó vua ban lão một cung thất bảy tầng, lão Bà-la-môn được đại vinh hiển. Lão đem cất mọi thứ tài sản, rồi đi vào cung, đặt mình xuống tọa sàng sang trọng và hưởng cao lương mỹ vị.

Khi đôi trẻ được đem đi tắm rửa, ăn uống và mặc áo quần xong, tổ phụ liền ôm vào lòng một cháu, và tổ mẫu ôm một cháu.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này:

*688. Chuộc xong, trẻ được tắm ngay,
Uống ăn, trang điểm và thay áo quần.
Được ông bà bế vào lòng,
Quốc vương cất tiếng hỏi han ân cần:*

*689.- Ta tin rằng phụ mẫu thân
Thấy đều thịnh vượng, an khương mọi bề
Với bao thóc lúa thu về,
Và bao củ quả tràn trề thảo am.*

*690. Song thân con có phiền lòng
Vì loài rắn rít, bọ ong quấy hoài,
Hay bày dã thú tìm mồi,
Song thân có tránh mọi loài được chăng?*

Cậu bé đáp:

691. Cảm ơn ông, tổ phụ vương,
Song thân thịnh vượng, an khương mọi bề,
Với bao thóc lúa thu về
Và bao củ quả tràn trề thảo am.

692. Song thân không bị phiền lòng
Vi loài rắn rít, bọ ong quấy hoài,
Hoặc bày dã thú tìm mồi,
Song thân tránh được mọi loài, bình an.

693. Mẹ đào củ cải, hành hoang,
Mẹ tìm cỏ thuốc, rau thơm, bạc hà,
Táo và hạt dẻ, Vil-va,
Mẹ thường hái để cả nhà ăn luôn.

694. Và khi nào mẹ cưu mang
Dù là củ quả rừng hoang loại gì,
Cả nhà đều đến tựu tề,
Và cùng ăn uống no nê đêm ngày.

695. Mẹ con vàng võ, óm gầy,
Bởi vì vất vả suốt ngày kiếm ăn,
Dãi dầu mưa nắng gió sương
Ở trong rừng rậm thú hoang trú nhiều.

696. Như hoa sen thật yêu kiều
Ở trong tay nọ tiêu điều xác xơ.
Tóc bà chỉ mọc lơ thơ
Vi lang thang giữa rừng già trống trơn.

697. Dưới tay bám đất từng hòn,
Tóc bà buộc chặt từng chòm phía trên.
Bà chăm nom ngọn lửa thiêng,
Đắp nhiều da thú nằm trên đất dày.

Sau khi miêu tả mọi nỗi gian lao nhọc nhằn của mẹ mình như vậy, cậu bé trách móc ông nội qua các lời kệ này:

698. Thói thường ở thế gian này,
Mọi người yêu quý con trai trong nhà,
Nhưng trừ trường hợp này ra
Hình như tổ phụ bỏ ra việc này.

Vua liền công nhận lỗi của mình:

699. Việc này ta thật trái sai,
Hại người vô tội tàn đời rùng hoang,
Khi nghe lời của thần dân,
Ta đành đày ải con thân trong nhà.

700. Vậy thì tài sản của ta,
Những gì ta có bây giờ trong tay
Thuộc quyền sở hữu con trai,
Ves-san-ta hãy đến ngay trị vì
Trên toàn đất nước Si-vi.

Cậu bé đáp:

701. Không vì lời của ấu nhi vừa rồi,
Mà vương phụ sẽ tái hồi,
Tâu ngài tổ phụ cao ngôi nước mình,
Vậy xin ngài tự thân hành
Ban con trai đủ ân lành từ tay.

Vua Sañjaya liền ra lệnh cho vị đại tướng như sau:

702. Cỗ xe bảy ngựa đi ngay
Bảy voi và bộ binh nay sẵn sàng,
Thần dân hãy đến quanh vùng,
Tể sư tất cả đi cùng chỗ kia.

703. Sáu mươi ngàn tướng lãnh ta
Giáo guom tô điểm thật là xinh sao,
Giáp bào xanh, trắng hoặc nâu,
Mão cao đỏ tựa máu đào, đến kia.

704. Giống như đôi lăm qui ma,
Nơi ngàn cây mọc chen đua thẳng hàng,
Sáng ngời, thơm ngát dịu dàng
Vời cây thần, gió nhẹ nhàng tới lui.

705. Hãy đem mười bốn ngàn voi
Trang hoàng toàn thể cân đai bằng vàng,
Bọn nài voi giáo liềm mang
Cùng nhiều bảy ngựa, ta ban lệnh này.

706. Ngựa Sindh toàn thể cả bảy,
Giống nòi cao quý vẫn hay tốc hành,
Mỗi con chở một kỵ binh
Hiên ngang cung kiếm bên mình sẵn mang.

707. *Cỗ xe một vạn bốn ngàn
Điểm tô thật đẹp yên cương đủ đầy,
Bánh làm sắt rất khéo thay,
Dát vàng toàn thể thắng ngay cả đoàn.*

708. *Phượng, cờ chuẩn bị sẵn sàng,
Giáp bào, khiên mộc vai mang xuất hành,
Cung tên đầy đủ bên mình
Những người chiến sĩ giao tranh không sòn.*

Vua phác họa việc thành lập đạo binh của ngài như vậy xong, rồi ra lệnh san bằng đường sá từ thành Jetuttara đến núi Vamka có chiều rộng tám sào, và trang hoàng đường ấy theo cách này cách nọ như sau. Ngài bảo:

709. *Hoa là-ja trái khắp đường
Những tràng hoa đẹp ngát hương dăng màn,
Hãy đem lễ vật cúng dường
Đặt ngay trên lối quân vương du hành.*

710. *Hãy đem ra rượu trăm bình,
Mỗi thôn mời mọi dân lành muốn say.
Trăm bình rượu ấy đặt ngay
Bên đường vương tử mai này hồi loan.*

711. *Hãy đem bánh thịt sẵn sàng,
Món canh phải khéo trang hoàng cá ngon,
Dem ra đặt ở vệ đường,
Ở ngay trên lối quân vương đi về.*

712. *Rượu, dầu, bơ, sữa, hạt kê,
Sữa chua, cơm chín ê hê thức ăn
Dem ra đặt chúng bên đường
Ở ngay trên lối quân vương đi về.*

713. *Hỏa đầu quân hãy tựu tề,
Người làm bánh mứt, làm hẹ, hát rong,
Người nhào lộn, các vũ công.
Những người đánh trống, đồng tống giải khuây.*

714. *Đàn tỳ trời giọng lên ngay,
Tù và inh ỏi, đủ đầy thần dân,
Trống con, trống lớn khua rần
Khắp nơi đủ loại thùng thùng dây vang.*

Vua phát họa cách chuẩn bị trang hoàng đường sá như vậy. Còn Jùjaka ăn uống quá nhiều, không tiêu hoá nổi, nên chết ngay lập tức.

Vua ra lệnh tổ chức tang lễ, thông báo truyền đi khắp kinh thành bằng tiếng trống, nhưng không tìm ra thân quyến của lão, nên tài sản của lão lại trở về tay vua!

Vào ngày thứ bảy, tất cả đạo quân tụ họp đầy đủ. Vua long trọng làm lễ xuất hành cùng với Jàli làm người dẫn đường.

*

Bậc Đạo Sư diễn tả việc này như sau:

715. Đạo quân hùng hậu lên đường,
Đạo quân của cả nước non quê nhà,
Đi về phía núi Vam-ka,
Jà-li hướng dẫn đoàn ra trước liền.

716. Voi già đã sáu mươi niên
Rống lên một tiếng như kèn dây vang,
Thú rừng gầm thét rộn ràng
Những khi chúng buộc dây cương chặt vào.

717. Bánh xe dồn dập xôn xao,
Rời bầy ngựa hí giọng cao vang lừng,
Đại quân thẳng tiến lên đường,
Mịt mù tung đám bụi hồng như mây.

718. Nhu cầu cung cấp đủ đầy,
Đạo quân quyết chí đi ngay sẵn sàng.
Jà-li hướng dẫn cả đoàn
Tiến về đồi núi bạt ngàn Vam-ka.

719. Đi vào rừng rậm bao la
Tung bồng chim chóc, cỏ hoa muôn loài,
Với bao hoa nở nụ cười,
Với bao trái chín làm người mừng vui.

720. Khi rừng đang độ hoa tươi,
Chim ca rào rạt như trời đổ mưa,
Véo von riu rít gần xa
Với bao đôi cánh sáng lòa bay ngang.

721. Ngày đêm thẳng tiến lên đường,
Cuối cùng chấm dứt đường trường nơi đây,
Tiến vào trong xóm thôn này
Ves-san-ta Chúa lâu rày ẩn thân.

Trên bờ hồ Mucalinda, vương tử Jali bảo đoàn cấm trại, cậu đặt mười bốn ngàn cỗ xe hướng ra phía con đường họ vừa đến và vệ binh đứng rải rác canh phòng sư tử, cọp, tê giác, và các dã thú khác.

Lúc ấy có tiếng voi rống to cùng nhiều tiếng ồn khác. Bậc Đại Sĩ nghe vậy, sợ mất vía, nghĩ thầm: "Chúng đã giết phụ vương và đến đây tìm ta!". Ngài liền đưa Mad-di cùng leo lên một ngọn đồi và quan sát đoàn quân.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

722. Đoàn quân rầm rộ đến gần,
Ves-san-ta lắng nghe âm âm vang,
Ngài trèo lên ngọn đồi hoang
Nhìn đoàn quân ấy, kinh hoàng lắm thay.

723. - Mad-di, hãy lắng nghe này,
Âm thanh gầm thét tràn đầy rừng hoang,
Tiếng bầy ngựa hí nghe vang,
Nhìn cò phấp phới bay ngang ngọn đồi.

724. Phái chãng, bọn thợ săn môi
Vời dao, lưới bẫy ở nơi hố hầm,
Đi tìm dã thú trong rừng,
Đang gào thét để truy lùng chúng đây?

725. Chúng ta, những kẻ lưu đày,
Mặc dù vô tội, ở ngay trong rừng,
Đang chờ cái chết bạo hung,
Rơi vào tay của cừu nhân bây giờ!

Khi nàng nghe lời này, nàng nhìn đạo quân và tin rằng đó chính là quân đội của nước mình, nàng liền ngâm vắn kệ an ủi ngài:

726. Thấy đều tốt đẹp với ta,
Quân thù không hại vương gia đâu nào,
Không hề có ngọn lửa cao
Đủ năng lực để tràn vào đại vương.

Do vậy, bậc Đại Sĩ được an lòng cùng Mad-di bước xuống đồi và ngồi trước lều cỏ.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này:

727. Ves-san-ta, bậc Đại vương,
Nghe vậy, bước xuống từ vườn đồi hoang,

*Và ngồi ngay trước thảo am,
Nhưng lòng vẫn thấy bàng hoàng bất an.*

Lúc ấy vua Sañjaya truyền đưa hoàng hậu đến và bảo bà:

- Này ái hậu, nếu tất cả chúng ta đều đến đó sẽ gây chấn động lớn, vì vậy trẫm sẽ đi trước một mình. Khi nào bà cảm thấy các con đã lắng dịu và an lòng thì bà có thể đến với một đám tùy tùng nhé.

Một lát sau, ngài bảo Jàli và Kanhàjina đến. Ngài quay cỗ xe hương về đường cái từ đó ngài vừa đến đây và đặt quân canh phòng nơi này nơi nọ xong, rồi ngự lên mình voi đầy đủ cân đai và đi tìm vương tử.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

*728. Điều hành quân đội sẵn sàng,
Vương xa hướng đến con đường vừa qua,
Và đi tìm chốn rừng già,
Nơi kia vương tử làm nhà độc cư.*

*729. Trên mình voi báu, vua cha,
Hoàng y ngài đã khoác hờ trên vai,
Giơ cao, nắm chặt đôi tay,
Ngài đi trao lại chiếc ngài con mình.*

*730. Ngài nhìn vương tử đẹp xinh,
Dáng không sợ hãi, an bình trong tâm.
Ngồi ngay ở trước thảo am
Và đang tĩnh lặng thâm trầm tư duy.*

*731. Ves-san-ta với Mad-dì
Thấy vua cha, phải vội đi đón mừng,
Vừa khi vương phụ đến gần
Trong lòng mong mỏi viếng thăm con ngài.*

*732. Mad-dì đánh lễ tức thời
Đặt đầu nàng trước chân ngài, phụ vương,
Ngài ôm chặt cả hai con,
Đôi tay ve vuốt đem nguồn hân hoan.*

Vừa khóc than vì buồn tủi, vua cha vừa ân cần hỏi con:

*733. Ta tin rằng, hỡi con thương,
Con thường thịnh vượng, an khương mọi bề
Với bao thóc lúa thu về,
Và bao củ, quả tràn trề ả am.*

734. Con nay có bị phiền lòng
Vì loài rắn rít, bọ ong quấy hoài?
Hoặc bày dã thú tìm mồi,
Chẳng hay con tránh mọi loài được chẳng?

Bậc Đại Sĩ đáp lời phụ vương:

735. Chúng con sống, tấu phụ thân,
Cuộc đời cực khổ khôn cùng vừa qua,
Chúng con nỗ lực tới đã
Để ăn những thứ tìm ra quanh đời.

736. Nghịch duyên rèn luyện con người
Như người giữ ngựa luyện loài ngựa hoang.
Nghịch duyên này, tấu phụ vương,
Đã làm thuần thực chúng con nơi này.

737. Nhưng vì xa vắng lâu ngày
Song thân khiến chúng con gầy tằm thân,
Bị lưu đây, tấu Đại quân,
Và đi vào sống trong rừng hoang sơ.

Sau đó ngài hỏi cha về số phận của các con:

738. Nhưng Jà-li, với Kan-hà,
Vương tôn bất hạnh của cha nói dòng,
Bà-la-môn nợ bạo tàn
Đã xua đuổi chúng như đàn bò non.

739. Nếu cha biết chút gì chẳng
Về đời trẻ nhỏ nói dòng, nói ngay,
Như y sư chữa khéo thay
Một người bị rắn cắn ngay tức thì.

Vua cha đáp:

740. Cả Kan-hà với Jà-li
Giờ đây đã được chuộc về hoàng cung.
Ta đem tiền trả đạo nhân,
Vây đừng sợ, hãy yên lòng, con thương!

Bậc Đại Sĩ được an tâm khi nghe điều này và vui vẻ đàm đạo với vua cha:

741. - Con mong cha được an khương,
Và không còn chuyện lo buồn xảy ra,

*Mẹ con không phải lệ sa
Đến khi đôi mắt xót xa đỏ bừng.*

Vua cha đáp:

*742. - Cám ơn, cha được an khương,
Và không còn chuyện đau buồn xảy ra,
Mẹ con không phải lệ sa
Đến khi đôi mắt xót xa đỏ bừng.*

Bậc Đại Sĩ nói:

*743. - Con mong vương quốc thịnh hưng
Và toàn đất nước giang sơn an toàn,
Đàn gia súc thật hùng cường,
Và mây mưa vẫn tuôn tràn chẳng ngưng.*

Vua cha đáp:

*744. - Ô, vương quốc vẫn thịnh hưng,
Và toàn đất nước giang sơn an toàn,
Đàn gia súc thật hùng cường,
Và mây mưa vẫn tuôn tràn chẳng ngưng.*

Trong khi hai vị nói chuyện với nhau như vậy, hoàng hậu Phusatì cảm thấy tất cả mọi người hẳn đã trút hết lo âu, nên bà đến thăm con trai cùng với một đoàn tùy tùng rầm rộ.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

*745. Trong khi hai vị luận bàn,
Bấy giờ lại thấy mẫu thân đến gần,
Bước vào cửa lớn thảo am,
Dù là hoàng hậu, chân trần sá chi.*

*746. Ves-san-ta với Mad-dì
Thấy thân mẫu, vội ra đi đón mừng,
Mad-dì liền chạy lại gần,
Đặt đầu nàng xuống trước chân mẹ hiền.*

*747. Mad-dì bắt chợt nhìn lên,
Thấy hai con trẻ bình yên sờ sờ,
Như bê con thấy mẹ bò,
Chúng liền la hét thật to chào mừng.*

748. Mad-dì thấy chúng bình an,

*Như người quý ám, vội vàng phi thân,
Run run, bầu sữa phòng căng
Vú nàng cho các con ăn thỏa lòng.*

*

Ngay lúc ấy, núi đồi vang động, quả đất rung chuyển, đại dương nổi sóng, núi Tu-di, chúa tể của núi đồi, cúi mình xuống, sáu cõi trời của chư Thiên đồng vọng một âm thanh vĩ đại. Sakka Thiên chủ nhận thấy cả sáu vị trong hoàng gia cùng đám tùy tùng đều nằm bất tỉnh trên mặt đất, và không ai có thể đứng lên rảy nước cho các người kia, vì vậy ngài quyết định đổ một cơn mưa lớn.

Ngài làm mưa rơi xuống: kẻ nào muốn ướt đều được ướt, kẻ nào không muốn thì không có một giọt mưa nào rớt xuống mình họ, mà nước lăn ra như thể từ ngọn lá sen. Cơn mưa ấy thật giống mưa rơi trên cụm lá sen.

Sáu người trong hoàng gia đã hồi tỉnh, và tất cả mọi người đều reo to trước sự kiện diệu kỳ là mưa rơi trên đám người trong hoàng tộc như thế nào, quả đất lớn chấn động ra sao.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

*749. Ngay khi thân tộc tương phùng,
Âm thanh vĩ đại liền bùng nổ ra,
Các đồi núi vọng vang xa,
Đất bằng rung chuyển thật là mạnh thay.*

*750. Trời liền đem một vầng mây
Từ trên giáng xuống mưa đầy tuôn ra,
Khi quân vương Ves-san-ta
Vừa cùng tái ngộ hoàng gia của ngài.*

*751-752. Phụ vương, mẫu hậu, con trai,
Con dâu, các cháu đồng thời nơi kia.
Khi vừa sum họp một nhà,
Tóc lông dựng đứng, thịt da rợn người,
Thần dân đồng vỗ tay hoà
Nêu cao nguyện ước một lời với vua.*

*753. Dân yêu cầu Ves-san-ta
Và Mad-di, thầy cùng la vang lừng:
- Hãy làm chúa tể chúng thần,
Quốc vương, hoàng hậu, nghe dân gọi vậy!*

Lúc ấy bậc Đại Sĩ nói với vua cha:

754 . *Phụ vương, quân chúng lâu nay
Dân quê, thành thị lưu đày thần nhi,
Khi con đang ngự ngại kia,
Và đang theo cách trị vì chánh chân.*

Vua cha đáp lời để xoa dịu nỗi giận hờn của con:

755. *Thật là ta đã sai lầm
Khi ta làm hại con không tội này,
Vì nghe lời của dân vậy
Ta đưa đến chốn lưu đày con ta.*

Ngâm vắn kệ này xong, ngài thêm một vắn nữa để mong được xoa dịu nỗi sầu riêng của mình:

756. *Nỗi sầu của mẹ cùng cha,
Hoặc là em gái, muốn xoa dịu dần,
Nam nhi không chút ngập ngừng
Cho dù ta phải hiến dâng cuộc đời.*

Bồ-tát đã mong muốn trở lại vương vị, nhưng tránh nói nhiều để tạo niềm kính trọng đối với ngài, bây giờ mới đồng ý. Lập tức sáu mươi ngàn quân thần, các bạn thân của ngài từ bé, đồng la lớn:

757. *Đại vương, tắm rửa đến thời,
Tẩy cho sạch hết trần ai bấy giờ!*

Nhưng bậc Đại Sĩ đáp:

- Hãy đợi một lát.

Rồi ngài bước vào trong thảo am, cởi bộ áo ản sĩ ra và cất đi. Kế đó ngài bước ra khỏi am, và nói:

- Đây là nơi ta đã sống chín tháng rưỡi tu tập khổ hạnh, và đã đạt pháp tối thượng về Bồ thí viên mãn khiến quả đất chân động.

Ngài đi quanh am lá ba lần về phía hữu và quỳ lạy trước am với năm phần thân sát đất (trán, hai cùi tay, bụng, chân, đầu gối).

Rồi quần thần chải chuốt râu tóc ngài và rảy nước lên thân ngài để làm lễ quán đánh phong vương, trong khi ngài sáng rực trong vẻ uy nghi như một vị Thiên đế. Vì vậy chuyện kể.

*Thế rồi vua Ves-san-ta
Tẩy cho thật sạch đất dơ, bụi trần.*

Uy lực vinh quang của ngài thật vĩ đại thay: ngài nhìn đến nơi nào thì nơi ấy đã rung động, những ai khéo nói lời chúc lành đều lên tiếng phát biểu, dân chúng đem đến đủ loại nhạc cụ đàn sáo. Trên đại dương có tiếng vang dậy như sấm sét.

Quần thần đưa vào con voi báu đã được tô điểm cân đai rực rỡ. Ngài vừa đeo thanh bảo kiếm vào mình vừa ngự lên bảo tượng, trong khi sáu mươi ngàn quần thần vây quanh ngài thành một cuộc dàn binh thật hùng tráng huy hoàng và rẩy nước làm lễ tấn phong cho Maddi. Họ vừa rẩy nước vừa kêu to:

- Cầu mong chúa tể Vessantara bảo vệ hoàng hậu !

Họ còn nói thêm nhiều lời chúc lành khác nữa.

*

Bậc Đạo Sư diễn tả việc này như sau:

*758. Đầu vừa được gọi sạch xong,
Xiêm y lộng lẫy, trang hoàng oai phong,
Đeo vào thanh kiếm vô song,
Ngự lên bảo tượng, bạn đồng hành xưa.*

*759. Sáu mươi ngàn bạn ấu thơ
Ngắm xem thật đẹp, bước ra quây quần,
Nay là sáu vạn quần thần,
Thầy đều kính lễ chúa công tức thì.*

*760. Cung nga tẩm gọi Mad-dì,
Và đồng cầu chúc vương phi vang lừng:
- Ves-san-ta bậc Đại vương
Sañ-ja Thái thượng bảo toàn nương nương!*

*761. Thế là mọi sự phục hoàn,
Và hồi tưởng nỗi đau buồn đã qua,
Trên miền đất của nhà vua,
Nhân dân mở hội, hát ca vui mừng.*

*762. Thế là mọi sự phục hoàn,
Và hồi tưởng nỗi đau buồn đã qua,
Vương phi hạnh phúc chan hòa,
Cùng đi với các con thơ lạc bầy.*

Trong niềm hạnh phúc ấy, nàng nói với các con:

*763. - Mẹ ăn một bữa mỗi ngày,
Mẹ nằm ngủ mặt đất này trông trơn,
Đó là nguyện ước yêu thương
Đến khi con được vuông tròn tìm ra.*

*764-765. Lời nguyện đã đạt bấy giờ,
Và nay lần nữa mẹ tha thiết cầu*

*Điều lành gì tạo bấy lâu,
Ước mong bảo hộ ngày sau con nhờ,
Và mong tổ phụ Sañ-ja
Luôn che chở các con nhà từ đây.*

*766. Điều lành gì tạo bấy nay,
Bồi thân phụ hoặc chính tay mẹ mà,
Ước mong con trẻ không già,
Nhờ chân chính, các con thơ trường tồn.*

Mẫu hậu Phusatì cũng bảo:

- Kể từ nay, vương phi sẽ mặc những xiêm áo này và mang các nữ trang này.

Và bà trao cho nàng các thứ ấy đựng trong nhiều hộp.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

*767. Vải bông, tơ lụa, áo quần
Thật là tuyệt mỹ, màn chắn thiếu gì,
Mẫu hoàng trao tặng Mad-di
Làm cho sắc đẹp vương phi sáng bừng.*

*768. Vòng tay, vòng cổ, vòng chân,
Mạng che trán, chiếc đai lưng trang hoàng,
Mẫu thân gửi tặng cho nàng
Làm cho nàng đẹp huy hoàng sáng tươi.*

*769. Và khi công chúa tuyệt vời
Ngắm nhìn châu báu sáng ngời nàng mang,
Rõ ràng, nàng chiếu ánh quang
Khác nào các vị nữ thần Lạc Viên [*].*

*770. Với đầu tằm ướm tóc tiên,
Nữ trang, xiêm áo ngắm nhìn đẹp tươi,
Vương phi tỏa ánh sáng ngời
Như là Thiên nữ cõi trời Băm ba.*

*771. Trong vườn Thiên giới Cit-ta [**]
Cây ba tiêu ngọn gió lùa nhẹ rung,
Đôi môi công chúa tuyệt trần,
Dáng nàng khả ái như thân cây trời.*

772. Như chim lông đẹp sáng ngời

*Lượn bay khắp mọi nẻo trời trên không,
Môi nàng xinh tựa đóa hồng,
Dung nhan làm ngấn ngơ lòng thế nhân.*

*773. Chúng dâng voi đẹp còn xuân,
Con voi dũng mãnh oai phong hùng cường,
Không hề biết sợ giáo gươm,
Ngà dài, chẳng sợ chiến trường ba quân.*

*774. Nàng lên voi nọ còn xuân
Con voi dũng mãnh, oai phong hùng cường,
Không hề biết sợ giáo gươm,
Ngà dài, chẳng sợ chiến trường giao tranh.*

Như vậy cả hai vị tiến về doanh trại trong cảnh đại huy hoàng. Phụ vương Sañjaya và đoàn tùy tùng đông vô số bày đủ trò tiêu khiển hai vị trên đồi và trong rừng suốt một tháng.

Suốt thời gian ấy, nhờ uy danh của bậc Đại Sĩ, không một dã thú hay chim muông nào gây tai hại gì trong khu rừng bao la ấy.

[] Nandana: Thiên Lạc Viên ở cõi trời Ba mươi ba.*

*[**] Cittalatà: Lạc Viên của Sakka ở cõi trời Ba mươi ba.*

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

*775. Nhờ Ves-san chúa quang vinh,
Xuyên qua suốt dải rừng xanh bạt ngàn,
Không loài dã thú, chim muông
Làm gì hại chúng bạn, luôn làm lành...*

*776-777. Và khi ngài phải đăng trình,
Muôn loài như một đồng tình tiễn đưa,
Chim muông, dã thú gần xa,
Mọi loài trong chốn rừng già cùng nhau
Lặng im mọi tiếng xôn xao
Khi ngài rời chốn rừng sâu lên đường.*

Sau một tháng hội hè vui chơi, vua Sañjaya triệu tập vị đại tướng quân vào bảo:

- Ta đã ở trong rừng này lâu rồi, thế con đường chuẩn bị cho vương nhi trở về đã sẵn sàng chưa?

Ông đáp:

- Tâu Chúa thượng, đã đến lúc ra đi.

Ngài liền nhắn lời đến vua Vessantara và cùng quân đội khởi hành, theo sau là đám tùy tùng trên con đường đã được chuẩn bị từ lòng đồi Vamka đến kinh thành Jetuttara.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

778. Đường vua đi mới được làm,
Với muôn hoa lá trang hoàng đẹp xinh,
Từ nơi ngài ở rừng xanh
Xuôi dần đến chốn kinh thành Jet-ta.

779. Sáu mươi ngàn bạn ấu thơ,
Nam nhi, phụ nữ, thương gia quây quần,
Đạo nhân trở lại quê hương
Về kinh đô tiến thẳng đường Jet-ta.

780. Nhiều người quản tượng, quản xa,
Cùng đoàn vệ sĩ hoàng gia xuất hành,
Và nhiều lữ khách, bộ binh
Thấy đồng tiến tới kinh thành Jet-ta.

781. Chiến binh mang mũ áo da,
Quân mang bào giáp sáng lóa kiếm thương,
Để cùng bảo vệ quân vương
Về kinh đô tiến thẳng đường Jet-ta.

Nhà vua trải qua cuộc hành trình dài sáu mươi dặm đường trong hai tháng. Sau đó ngài vào thành Jetuttara được trang hoàng để mừng đón ngài và ngài bước lên hoàng cung.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này:

782. Đoàn quân vào đến thành đô,
Đẹp xinh hào lũy, cửa ô cao vầy,
Đàn ca múa hát vui thay,
Thức ăn thức uống đủ đầy luôn luôn.

783. Thần dân toàn thể hân hoan
Từ nông dân đến thị dân mọi nhà,
Chào mừng trở lại quê cha
Vương nhi danh vọng gần xa vang lừng.

784. Mọi người đều vẫy chiếc khăn
Lên không để đón ân nhân đến gần.

*Bấy giờ có tiếng trống rung,
Lệnh truyền đại xá ban ân muôn loài.*

*

Như vậy vua Vessantara ban ân xá mọi sinh vật cho đến loài mèo. Và hôm ấy ngài vào thành về buổi chiều tối, ngài suy nghĩ: "Khi vừa tảng sáng, những kẻ cầu ân nghe tin ta trở về sẽ đến đây. Vậy ta lấy gì cho họ đây?". Ngay lúc ấy chiếc ngai của Thiên chủ Sakka bỗng nóng lên. Ngài xem xét và thấy rõ lý do, ngài liền đổ xuống một trận mưa gồm bảy báu vật chẳng khác gì trận mưa đông, tràn ngập cả mặt tiền lẫn hậu cung đến tận thắt lưng và khắp cả kinh thành đến tận đầu gối.

Hôm sau, vua phân chia các phần đất này nọ cho nhiều gia đình và cho phép họ thu lượm châu báu, phần còn lại, ngài truyền quân góp nhặt và cất vào kho tàng trong cung thất của ngài. Như vậy ngài có sẵn các kho báu để phân phát trong tương lai.

*

Bậc Đạo Sư giải thích việc này như sau:

*785. Khi Ves-san chúa tái hồi
Đại vương bảo hộ mọi người Si-vi,
Trời cho mưa báu tràn trề
Ở trên đất nước là quê hương này.*

*786. Ves-san Vương tử rộng tay
Phát ban tặng vật đủ đầy toàn dân,
Cuối cùng ngài đã mạng chung,
Tràn đầy trí tuệ, thiên cung ngài về.*

*

Khi bậc Đạo Sư chấm dứt Pháp thoại Vessantara với gần cả ngàn bài kệ này, Ngài nhận diện Tiên thân:

- Thời ấy Devadatta (Đê-bà-đạt-đa) là Jujaka, nàng Cincà là Amittatàpana, Channa (Xạ-nặc) là Cetaputta, Sàriputta (Xá-lợi-phất) là vị khổ hạnh Accuta, Anuruddha (A-na-luật) là Sakka, vua Suddhodana (Tịnh Phạn) là vua Sañjaya, Vương hậu Mahàmàyà (Ma-gia) là Phusatì, mẫu thân của Ràhula là vương hậu Maddì, Ràhula là vương tử Jàli, Uppalavannà (Liên Hoa Sắc) là Kanhàjina, các đệ tử đức Phật là thần dân và vua Vessantara chính là Ta.

*

* *

- HẾT -

**TIÊU BỘ 10
CHUYỆN TIÊN THÂN**

-ooOoo-